

Bản án số: 153/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13-6-2025
V/v “tranh chấp Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Diễm**
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**
2. Ông **Quách Trung Sơn**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Kim Liêu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2025/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Kim H**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Dương Minh H**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp A xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chị H có đơn xin vắng mặt, anh H vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, Tờ tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Kim H trình bày: Do tìm hiểu và quen biết nhau nên chị và anh Dương Minh H tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Cư vào năm 2020. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 3 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H không lo làm ăn, không quan tâm chăm lo cuộc sống gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chính thức ly thân từ tháng 3 năm 2023 cho đến nay. Về con chung: Có 02 con chung tên Dương Lê Bảo N, sinh ngày 01/02/2021 và Dương Lê Minh Ph, sinh ngày 22/8/2022 hiện đang sống cùng chị H. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay chị H xin ly hôn với anh H. Về con chung: Chị yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Dương Minh H đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và cũng được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng anh H vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản ý kiến trả lời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với nguyên đơn chị Lê Thị Kim H có đơn xin vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với bị đơn anh Dương Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời bị đơn không có yêu cầu phản tố cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim H và anh Dương Minh H do quen biết tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2020. Sau thời gian chung sống thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh H không lo làm ăn, không quan tâm chăm lo cuộc sống gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chính thức ly thân từ tháng 3 năm 2023 cho đến nay. Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh H. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H xác lập từ năm 2020. Sau thời gian chung sống vợ chồng thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau từ tháng 3 năm 2023 cho đến nay. Phía chị H xác định không còn tình cảm nên xin được ly hôn với anh H, thời gian ly thân cũng đã lâu nhưng anh H cũng không có một động thái nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặt khác, bị đơn anh Dương Minh H đã được triệu tập hợp lệ để tham gia hòa giải và phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng anh vẫn vắng mặt không rõ lý do chứng tỏ anh H không quan tâm đến cuộc sống chung vợ chồng với chị H, không muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H là đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị H được ly hôn anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị H và anh H có 2 con chung tên Dương Lê Bảo N, sinh ngày 01/02/2021 và Dương Lê Minh Ph, sinh ngày 22/8/2022 hiện đang sống cùng chị H. Khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi cháu N và cháu Ph và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cháu N và cháu Ph hiện đang sống chung với chị H từ khi sinh ra cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án anh H cũng không có yêu cầu nuôi con chung. Do đó, để tránh xáo trộn tâm sinh lý, đảm bảo sự phát triển của cháu N và cháu Ph nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cháu N và cháu Ph cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo cuộc sống cho các cháu.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227, 228, 238, 235 và 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim H.

Cho chị Lê Thị Kim H được ly hôn anh Dương Minh H.

2. Về con chung:

Chị Lê Thị Kim H được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung giữa chị và anh Dương Minh H là cháu Dương Lê Bảo N, sinh ngày 01/02/2021 và cháu Dương Lê Minh Ph, sinh ngày 22/8/2022. Anh Dương Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Dương Minh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

Chị Lê Thị Kim H phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số 0016704 ngày 01/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên không phải nộp tiếp.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Lê Thị Kim H và anh Dương Minh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Diễm

